TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ R G** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 49/2020/QĐ-TA	*R G, ngày 20 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R G, TỈNH KIÊN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Bùi Tấn Nghĩa.

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Diễm Trinh.

Ngày 20 tháng 10 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số: 57/QĐ-TA ngày 12 tháng 10 năm 2020 đối với:

Họ và tên: Mạc Ngọc T, sinh năm 1991; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Nơi sinh: R G- Kiên Giang; Hộ khẩu thường trú: Số 174/8/1, đường N B K, khu phố Đ K, phường V Q, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: Số 695/5, đường M C, phường V T, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Con ông Mạc Ngọc B và bà Võ Thị H; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 26/11/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố R G, Kiên Giang xử phạt 02 năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đã chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích. (Vắng mặt lần thứ 2).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Văn Đây – Công chức Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố R G, tỉnh Kiên Giang. (Theo văn bản ủy quyền ngày 15/10/2020).

2. Đại diện Viện kiểm sát: Ông Nguyễn Thanh Giang – Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G.

NHẬN THẤY:

Mạc Ngọc T là người nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine (ma túy đá) và Amphethamine và có nơi cư trú ổn định. Vào ngày 30/11/2019 và ngày 10/12/2019, Mạc Ngọc T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường V Q, thành phố R G lập biên bản vi phạm hành chính và xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền. Ngày 25/01/2020, T

tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 02/02/2020 Công an phường V Q lập hồ sơ vi phạm, không ra quyết định xử phạt hành chính mà lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Ngày 12/02/2020 Chủ tịch UBND phường V Q ban hành Quyết định số: 34/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; Thời hạn áp dụng là 03 tháng, kể từ ngày 12/02/2020 đến ngày 12/5/2020. Mạc Ngọc T đã chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Vào ngày 31/8/2020 Công an phường V Q, thành phố R G mời Mạc Ngọc T đến trụ sở Công an phường V Q để xét nghiệm chất ma túy; kết luận dương tính với chất ma túy Methamphetamine và Amphethamine. Quá trình làm việc Mạc Ngọc T thừa nhận vào ngày 28/8/2020 tại đoạn đường vắng, đường N B K, phường V Q, thành phố R G, T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine và Amphethamine. Tại phiếu trả lời kết quả xét nghiệm của Trung tâm Y tế thành phố R G ngày 31/8/2020 kết luận: Mạc Ngọc T có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine (ma túy đá) và Amphethamine, trên cơ sở đó, ngày 01/9/2020 Công an phường V Q lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại Công văn số: 109/LĐ-TBXH ngày 25/9/2020 của Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố R G cũng như tại phiên họp, người đại diện theo ủy quyền của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố R G giữ nguyên ý kiến đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện Mạc Ngọc T có lý lịch nêu trên vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Thời gian áp dụng là 24 tháng.

Tại phiên họp, người bị đề nghị Mạc Ngọc T vắng mặt. Quá trình làm việc người bị đề nghị Mạc Ngọc T thừa nhận đã nhiều lần thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại ma túy Methamphetamine (ma túy đá) và Amphethamine và bị Chủ tịch UBND phường V Q áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; Thời hạn áp dụng là 03 tháng, kể từ ngày ngày 12/02/2019 đến ngày 12/05/2019, T đã chấp hành xong. Vào ngày 28/8/2020 tại đoạn đường vắng, đường N B K, phường V Q, thành phố R G, T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả xét nghiệm T có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine và Amphethamine là đúng và không có ý kiến đối với việc Công an phường V Q, thành phố R G tiến hành lập hồ sơ đề nghị và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố R G đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G tham gia phiên họp có ý kiến:

Về trình tự thủ tục từ khi thụ lý vụ việc đến khi mở phiên họp, Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp đã thực hiện đúng theo luật định tại các Điều 8, 9, 10, 11, 12,16,17, 20 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014, về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp hành chính tại Tòa án nhân dân.

Về thủ tục hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện Mạc Ngọc T có lý lịch nêu trên, có nơi cư trú ổn định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố R G đã thực hiện đúng thủ tục theo luật định.

Vì vậy, đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo hướng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Mạc Ngọc T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; sau khi nghe ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố R G; nội dung các lời trình bày của người bị đề nghị có trong hồ sơ đề nghị và ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G. Tòa án nhân dân thành phố R G xét thấy:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện Mạc Ngọc T có lý lịch nêu trên, có nơi cư trú ổn định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố R G đã thực hiện đúng trình tự, thẩm quyền và thời hiệu theo quy định tại các Điều 96, 103, 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Hồ sơ đề nghị có đầy đủ T liệu, giấy tờ theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi: Quá trình lập hồ sơ đề nghị, người bị đề nghị Mạc Ngọc T đã thừa nhận: T đã nhiều lần thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại ma túy Methamphetamine (ma túy đá) và Amphethamine và đã bị Chủ tịch UBND phường V Q áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; Thời hạn áp dụng là 03 tháng, kể từ ngày ngày 12/02/2019 đến ngày 12/05/2019, T đã chấp hành xong. Vào ngày 28/8/2020 tại đoạn đường vắng, đường N B K, phường V Q, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang, T tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả xét nghiệm T có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine và Amphethamine nên Công an phường V Q, thành phố R G lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng, T không có ý kiến gì. Nội dung thừa nhận của người bị đề nghị Mạc Ngọc T là phù hợp với biên bản vi phạm hành chính và biên bản xác minh nơi cư trú của Công an phường V Q; Biên bản xét nghiệm chất ma túy

của Trạm y tế phường V Q; Phiếu trả lời kết quả của Trung tâm Y tế thành phố R G, cũng như các T liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Tòa án nhân dân thành phố R G có đầy đủ cơ sở kết luận Mạc Ngọc T là người nghiện ma túy, loại ma túy là Methamphetamine (ma túy đá) và Amphethamine và là người có nơi cư trú ổn định. Theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ, về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì Mạc Ngọc T thuộc trường hợp phải đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Xét thấy, Mạc Ngọc T là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính; T đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy và nhận thức rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện của mình mà vẫn bất chấp thực hiện. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Mạc Ngọc T là vi phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, ngoài ra việc sử dụng ma túy cũng là tiền đề tạo ra nhiều tệ nạn xấu, đặc biệt là dễ dẫn đến nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, làm mất trật tự, trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến bản thân T nói riêng và cộng đồng xã hội nói chung. Vì vậy, việc Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố R G lập hồ sơ đưa Mạc Ngọc T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng người, đúng đối tượng.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G là có cơ sở và phù hợp nên ghi nhận.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của người bị đề nghị:

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Người bị đề nghị không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ theo quy định tại Điều 9, Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về nhân thân: Mạc Ngọc T là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Cơ quan có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính và xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã bị Tòa án xét xử về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng T không lấy đó làm bài học, lại đi vào con đường nghiện ngập, thể hiện sự không hướng thiện, cũng như ý thức xem thường pháp luật.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của người bị đề nghị áp dụng: Xét thấy, cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Mạc Ngọc T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian nhằm giúp đỡ T có thời gian cắt cơn, giải độc, cai nghiện ma túy, tạo điều kiện để được lao động, học tập, giáo dục pháp luật, hướng nghiệp, dạy

nghề, sinh hoạt lành mạnh, sớm tái hòa nhập cộng đồng, trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội. Tòa án nhân dân thành phố R G căn cứ vào khoản 2 Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố R G đưa Mạc Ngọc T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Mạc Ngọc T.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 24 tháng (Hai mươi bốn tháng), kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang.

3. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố R G có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Ông Mạc Ngọc T vắng mặt tại phiên họp, có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được tống đạt hợp lệ.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kháng nghị, kiến nghị mà không có khiếu nại, kháng nghị, kiến nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố R G, tỉnh Kiên Giang; Công an phường V Q, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang và Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- VKSND Tp. R G;
- Công an Tp. R G;
- Phòng LĐ-TB và XH Tp. R G;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- TT CB-GD-LĐXH tỉnh Kiên Giang;
- UBND phường V Q;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Tấn Nghĩa